TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 147/2019/QĐST-HNGĐ	*Hồng Bàng, ngày 12 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 199/2019/TLST-VHNGĐ, ngày 04 tháng 7 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh MNS, sinh năm 1973; địa chỉ: Số nhà 1, ngõ 64, A, B, phường C, quận D, Hải Phòng;

Chị LTTH, sinh năm 1977; địa chỉ: Số nhà 4, đường E, phường F, quận G, Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh MNS và chị LTTH xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường F, quận G, thành phố Hải Phòng (Giấy chứng nhận kết hôn số 42, quyển số 01-01, ngày 31 tháng 12 năm 2001). Quá trình chung sống giữa anh MNS và chị LTTH phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách và quan điểm sống không hợp nhau. Hai bên đã sống ly thân nhau từ năm 2013 cho đến nay, không còn quan hệ tình cảm với nhau nữa. Xét thấy mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên anh MNS và chị LTTH đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có một con chung là H, sinh ngày 21 tháng 7 năm 2002. Anh MNS và chị LTTH thỏa thuận: Chị LTTH là người trực tiếp nuôi con chung là H, sinh ngày 21 tháng 7 năm 2002, khoản tiền cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn do anh MNS và chị LTTH tự thỏa thuận và tự giao cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản: Anh MNS và chị LTTH tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, lập ngày 04 tháng 7 năm 2019 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; công nhận anh MNS và chị LTTH thuận tình ly hôn.

[5] Về lệ phí dân sự: Anh MNS và chị LTTH đều phải chịu mỗi người 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh MNS và chị LTTH thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có một con chung là H, sinh ngày 21 tháng 7 năm 2002. Anh MNS và chị LTTH thỏa thuận: Chị LTTH trực tiếp nuôi con chung là H; thời hạn nuôi con cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo qui định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con do anh MNS và chị LTTH tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

- Về tài sản: Anh MNS và chị LTTH tự thoả thuận phân chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh MNS và chị LTTH mỗi người phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án ký hiệu: AA/2014, số: 0008273 ngày 04/7/2019, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Anh MNS và chị LTTH đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND p. F, q. G;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Kiên